

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 3371 /SGDĐT -TCCB
V/v góp ý dự thảo 2 Thông tư quy định
thời gian tập sự theo chức danh nghề
nghiệp giáo viên, giảng viên.

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện, thị xã;
- Hiệu trưởng trường Đại học Thủ đô;
- Hiệu trưởng các cơ sở Giáo dục công lập trực thuộc Sở.

Thực hiện Công văn số 1204/NGCBQLGD-CSNGB ngày 30/7/2018 của Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục - Bộ Giáo dục Đào tạo về nghiên cứu xây dựng dự thảo Thông tư quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội đề nghị các đồng chí Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, các đồng chí Hiệu trưởng các Trường nghiên cứu góp ý bản dự thảo 2 Thông tư quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên (*Gửi kèm theo dự thảo*).

Nội dung góp ý bằng văn bản gửi về Sở GDĐT Hà Nội (qua phòng TCCB) trước ngày 14/8/2018 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

W

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2018

GIÁM ĐỐC



Chủ Xuân Dũng

Số: /2018/TT-BGDDT

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO 2

THÔNG TƯ

Quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập, giáo viên dự bị đại học, giáo viên trung cấp sư phạm công lập (sau đây gọi chung là giáo viên), giảng viên cao đẳng sư phạm, giảng viên đại học công lập (sau đây gọi chung là giảng viên).

2. Thông tư này áp dụng đối với người trúng tuyển làm giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục chuyên biệt công lập hoặc đang giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh/cấp huyện, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện; người trúng tuyển làm giáo viên trong các trường trung cấp sư phạm hoặc dạy hệ trung học sư phạm trong các trường trung cấp; người trúng tuyển làm giảng viên trong các trường cao đẳng sư phạm hoặc dạy khoa sư phạm trong các trường cao đẳng; người trúng tuyển làm giảng viên trong các trường đại học, học viện, đại học vùng, đại học quốc gia thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục, đào tạo).

3. Các cơ sở giáo dục ngoài công lập căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị, vận dụng các quy định tại văn bản này để thực hiện.

Điều 2. Thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên

1. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 6 tháng.
2. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 6 tháng.
3. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.
4. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.
5. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giảng viên, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 12 tháng.
6. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.
7. Để được bổ nhiệm các chức danh nghề nghiệp giáo viên giáo viên trung cấp sư phạm, người trúng tuyển phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.
8. Đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh/cấp huyện, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên cấp huyện, người được tuyển dụng để dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp học trung học cơ sở phải thực hiện thời gian tập sự 6 tháng; người được tuyển dụng để dạy chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông phải thực hiện thời gian tập sự 9 tháng.

Điều 3. Những trường hợp đặc biệt về thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên

1. Thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội, thời gian nghỉ ốm đau từ 03 ngày trở lên, thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật không được tính vào thời gian tập sự. Thời gian tiếp tục tập sự được thực hiện ngay sau khi người trúng tuyển đã hết thời gian nghỉ sinh con theo chế độ bảo hiểm xã hội; đã hết thời gian nghỉ ốm; hết thời gian bị tạm giam, tạm giữ, tạm đình chỉ công tác theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Người trúng tuyển làm giáo viên, giảng viên đã thực hiện giảng dạy trong các cơ sở giáo dục phù hợp với vị trí việc làm được tuyển dụng từ đủ 12 tháng trở lên không phải thực hiện thời gian tập sự.

3. Người trúng tuyển làm giáo viên, giảng viên có bằng tiến sĩ và đã tham gia giảng dạy trong thời gian làm nghiên cứu sinh thì được người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo xem xét rút ngắn thời gian tập sự. Trong đó, thời gian tập sự được rút ngắn bằng tổng thời gian giáo viên, giảng viên đã tham gia giảng dạy khi làm nghiên cứu sinh.

4. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục, đào tạo quyết định thời điểm tiếp tục thực hiện tập sự đối với những trường hợp chưa đảm bảo đủ thời gian tập sự theo quy định được nêu tại Khoản 1 Điều này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2018./.
2. Thông tư này thay thế Thông tư số 05/2016/TB-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thời gian tập sự theo chức danh nghề nghiệp giáo viên, giảng viên.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, người đứng đầu các cơ sở giáo dục, đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Noi nhận:

- Văn phòng Trung ương;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBVHGDTNTNNĐ của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Các Sở GDĐT (để triển khai thực hiện);
- Các trường dự bị đại học (để triển khai thực hiện);
- Công báo, Cổng thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục NGCBQLGD, Vụ Pháp chế.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Độ